

Số: 135 /2018/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 27 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 209/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khắc T - sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 23, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị A- sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Anh Nguyễn Khắc T và chị Nguyễn Thị Ngân Anh.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Khắc T và chị Nguyễn Thị A có 2 con chung là cháu Nguyễn Anh T1 sinh ngày 05/11/2009 và cháu Nguyễn Ngân H1 sinh ngày 08/11/2012.

Anh T và chị A thỏa thuận anh Nguyễn Khắc T trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Anh T1. Chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngân H1 cho đến khi cháu T1 và cháu Ngân H1 đủ 18 tuổi. Anh T và chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T và chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về án phí: Anh Nguyễn Khắc T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0000546 ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y, tỉnh Yên Bái, anh T được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y;
- Thi hành án dân sự thành phố Y;
- Ủy ban nhân dân phường N
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền